

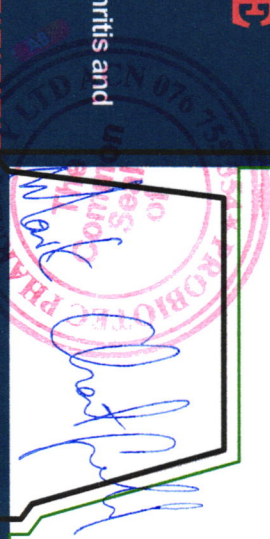
31/87



REDUZÉ

AB

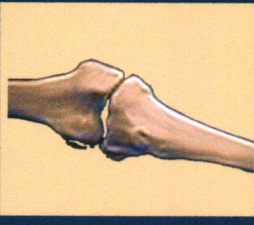
For Arthritis, Osteoarthritis and Rheumatism



Aus **BIOPHARM**

REDUZÉ

For Arthritis, Osteoarthritis and Rheumatism
**GLUCOSAMINE plus
CHONDROITIN, ZINGIBER &
PHELLODENDRON AMURENSE
(NATURAL COX-2 INHIBITOR)**



60 CAPSULES
(12 capsules/blister * 5 blisters)
AUST L 119334
MADE IN AUSTRALIA
(SẢN XUẤT TẠI ÚC)
Visa No. (SBK) VN.....

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ THUỐC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 19/9/2014

INDICATIONS: Symptomatic relief of mild and moderate knee osteoarthritis.
CONTRA-INDICATIONS: Not to be used for pregnancy and breastfeeding women, children and people of less than 18 years old because there is no report on safety and efficacy during these periods.
STORAGE: Store not over 30°C in a dry place away from heat and sunlight. Protect from moisture.
SHELF LIFE: 3 years from the date of manufacturing.
Derived from seafood. Contains hydroxybenzoates. If symptoms persist consult your healthcare practitioner. Contains 64.6mg of potassium. If you have kidney disease or are taking heart or blood pressure medicines, consult your doctor or pharmacist before use.

DANG BẢO CHẾ: Viên nang cứng.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: 5 vỉ x 12 viên/hộp (60 viên/hộp)

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁC THÔNG TIN KHÁC: đề nghị xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng - Để xa tầm tay trẻ em.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Bảo quản không quá 30°C, tránh nóng và ánh sáng. Tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN NHÀ SẢN XUẤT

AB

Product of (Sản phẩm của): Aus Biopharm, 6 Heidelberg Close, Wantirna South VIC 3152 Australia
Manufactured by (Sản xuất bởi): Probiotic Pharma, 73-83 Cherry Lane, Laverton North VIC 3026 Australia
Mina nhập khẩu:.....

053629-1

REDUZÉ

AUST L119334

INGREDIENTS (THÀNH PHẦN):

Each Capsule Contains (Mỗi viên nang chứa):

- Glucosamine Sulfate 500mg
- Potassium Chloride (tương đương Glucosamine sulfate 375mg), 500mg
- Shark Chondroitin Sulfate (chiết xuất từ sụn vây cá mập) 10mg
- Cao đặc gừng (Extractum Rhizoma Zingiberis) 40mg
- Tương đương gừng khô 200mg
- Cao đặc Hoàng Bà (Extractum Cortex Phellodendri amurenensis) 10mg
- Tương đương Hoàng Bà khô 50mg

DOSAGE: Adults: Take 2 capsules each time, 2-3 times a day (4-6 capsules/day), with or after meals, or as directed by your Healthcare Professional. Treatment duration is based on individual patient's progress, and should be at least 2 – 3 months to ensure efficacy.

Ⓟ (Số lô SX)
MFD. (NSX)
EXP. (HD)



AB003-60UC/4

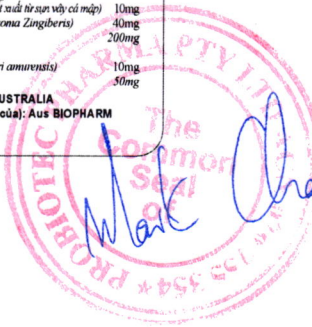




190.5 mm repeat

67690 EXP 04/15
REDUZĚ
 Visa No. (SDK) VN..... AUST L.119334
 Glucosamine Sulfate Potassium Chloride 500mg
(tương đương Glucosamine sulfate 375mg, tương đương Glucosamine 295mg)
 Shark Chondroitin Sulfate *(chất xuất từ sụn vây cá mập)* 10mg
 Cao đặc gừng *(Extractum Rhizoma Zingiberis)* 40mg
Tương đương gừng khô 200mg
 Cao đặc Hoàng Bà *(Extractum Cortex Phellodendri amurensis)* 10mg
Tương đương Hoàng Bà khô 50mg
MADE IN AUSTRALIA
 Product of (Sản phẩm của): Aus BIOPHARM
 6 Hedgeley Close, Wantirna South VIC 3152 Australia
 Manufactured by (Sản xuất bởi): Probiotec Pharma
 73-83 Cherry Lane, Laverton North VIC 3026 Australia

REDUZĚ
 Visa No. (SDK) VN..... AUST L.119334
 Glucosamine Sulfate Potassium Chloride 500mg
(tương đương Glucosamine sulfate 375mg, tương đương Glucosamine 295mg)
 Shark Chondroitin Sulfate *(chất xuất từ sụn vây cá mập)* 10mg
 Cao đặc gừng *(Extractum Rhizoma Zingiberis)* 40mg
Tương đương gừng khô 200mg
 Cao đặc Hoàng Bà *(Extractum Cortex Phellodendri amurensis)* 10mg
Tương đương Hoàng Bà khô 50mg
MADE IN AUSTRALIA
 Product of (Sản phẩm của): Aus BIOPHARM



206 mm web width / 69 mm CTC

Phamaprint			
PLEASE CHECK THIS PROOF CAREFULLY			
Description	METIGLUCOTIN	Client: PROBIOTEC	Client Code: 052810-0
Colours	BLACK	DIELINE (DOES NOT PRINT)	
Unwind Direction:	Rt	Eye Mark Position:	N/A
Registration Tolerance:	N/A		
Operator:	STEPHEN WIRRY	Date:	24/02/06
Version:	02	Job Bag No.:	J016
Client Approval of Proof: Nguyen Pham	TCA Authorises Phamaprint to proceed with making plate.		
Sign:	Date:	Sign:	Date:
TCA/PHAMAPRINT ACCEPT NO RESPONSIBILITY FOR ERRORS IN PROOF ONCE APPROVED BY CLIENT			

print on outside
 2647
 unwind direction

Repeated Element at 200%

Repeated Element at 200%

Repeated Element at 200%



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Đề xa tâm tay trẻ em

REDUZĚ

[Thành phần] Mỗi viên nang cứng có chứa:

Glucosamine Sulfate Potassium Chloride (tương đương Glucosamine sulfate 375mg, tương đương Glucosamine 295mg)	500mg
Shark Chondroitin Sulfate (chiết xuất từ sụn vây cá mập)	10mg
Cao đặc Gừng (Extractum Rhizoma Zingiberis)	40mg
<i>Tương đương Gừng khô</i>	200mg
Cao đặc Hoàng Bá (Extractum Cortex Phellodendri amurensis)	10mg
<i>Tương đương Hoàng Bá khô</i>	50mg

(Tá dược: Silica Colloidal Anhydrous: 8.00mg, Magnesium Stearate: 6.00mg, Cellulose Microcrystalline: 25.00mg, Methyl P-Hydroxybenzoate: 0.28mg, Propyl P-Hydroxybenzoate: 0.02mg, Macrogol 6000: 0.70mg. Thành phần vỏ nang: Gelatin: 78.94mg, Sodium Lauryl Sulfate: 0.15mg, Brilliant Blue FCF: 0.01mg, Amaranth: 0.99mg, Allura Red AC: 0.66mg, Titanium Dioxide: 0.85mg, Potable Water: 14.40mg)

[Các đặc tính dược lực học]

- Glucosamine là một amino monosaccharide được sử dụng trong các quá trình sinh tổng hợp các đại phân tử bao gồm sụn khớp. Glucosamine có vai trò tổng hợp, tái tạo sụn, có tác dụng chống viêm.
- Chondroitin sulfate là một khối các phân tử proteoglycan trong các mô sụn. Chondroitin sulfate được thấy là có ảnh hưởng tới việc hình thành sụn mới nhờ kích thích sự chuyển hóa các tế bào sụn và tổng hợp collagen proteoglycan.
- Nhiều thành phần được tìm thấy trong gừng có đặc tính chống viêm. Gừng được thấy là có tác dụng ức chế sự tổng hợp prostaglandin.
- Phellodendron (*Hoàng Bá*) có tính chống viêm. Thành phần chính của phellodendron là berberine.

[Các đặc tính dược động học]

- Glucosamine được hấp thu từ ruột non. Sinh khả dụng của glucosamine sulfate qua đường uống là 26%, glucosamine được chuyển hóa đáng kể lần đầu qua gan. Glucosamine phần lớn được thải trừ qua nước tiểu, và một lượng nhỏ được thải trừ qua phân.
- Chondroitin sulfate được thải trừ phần lớn qua nước tiểu. Sinh khả dụng qua đường uống là 7-12%, nồng độ huyết tương đạt mức tối đa sau khoảng 190 phút và thời gian bán thải là 6 giờ.
- Berberine (hoạt chất chính của Phellodendron) được chuyển hóa phase 1 tại gan.

[Chỉ định]

Giảm triệu chứng trong các trường hợp bị viêm khớp gối nhẹ và trung bình.

[Liều lượng và cách dùng]

Người lớn: Uống 2 viên/ lần, 2-3 lần/ngày, hoặc theo chỉ định của bác sỹ, uống trong hoặc sau bữa ăn. Thời gian dùng thuốc tùy theo từng bệnh nhân, ít nhất dùng liên tục trong 2 đến 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

[Thận trọng]

Thận trọng ở bệnh nhân đái tháo đường.

Nếu triệu chứng không thuyên giảm nên tham ý kiến bác sỹ.

Sản phẩm này có chứa hydrobenzoates.

Thuốc có thành phần có nguồn gốc từ hải sản.

Chứa 64,6mg potassium. Những người mắc bệnh thận hoặc đang dùng thuốc tim mạch hay thuốc huyết áp nên tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi dùng thuốc này.

Để ngoài tầm tay trẻ em.

[Phụ nữ mang thai và cho con bú]

Không nên dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

[Tác động đối với khả năng lái xe và vận hành máy móc]

Dùng được khi lái xe và vận hành máy móc.

[Chống chỉ định]

Chống chỉ định với các bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

[Tác dụng phụ]

Các phản ứng dị ứng ngoài da như ban đỏ, phù quink, mày đay, phát ban và ngứa.

Thuốc chỉ dùng theo sự kê đơn của bác sỹ

Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ

Thông báo cho bác sỹ nếu có phản ứng phụ khi dùng thuốc

[Tương tác thuốc]

Chưa thấy có.

[Quá liều]

Liều rất cao có thể gây ra sự rối loạn trong tiêu hóa như phân lỏng, buồn nôn hoặc tiêu chảy. Nếu gặp hiện tượng này nên ngừng dùng thuốc và chờ cho hết những triệu chứng này trước khi sử dụng tiếp thuốc ở đúng liều chỉ định.

[Đóng gói] Hộp 5 vỉ, mỗi vỉ chứa 12 viên nang cứng.

[Hạn dùng] 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

[Bảo quản] Bảo quản không quá 30°C, tránh nóng và ánh sáng. Tránh ẩm.

[Tiêu chuẩn] Nhà sản xuất.

[Đăng ký tại Úc] AUST L No.119334

Sản phẩm của
AUS BIOPHARM
6 Hedgeley Close,
Wantirna South VIC 3152 Australia

Sản xuất bởi
PROBIOTEC PHARMA PTY. LTD.
73-83 Cherry Lane Laverton North, VIC
3026, Australia